

Bản án số: 372/2023/HS-PT

Ngày 13 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Ký;

Bà Nguyễn Thị Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 264/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo Nguyễn Văn N và các bị cáo khác; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2023/HS-ST ngày 09-6-2023 của Tòa án nhân dân huyện X.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn N, sinh năm 1976 tại Phú Yên; Căn cước công dân số: 0540760076XX; nơi đăng ký thường trú: Thôn R, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc L (đã chết) và bà Phạm Thị H (đã chết); tiền sự: Không; tiền án: Không; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 155/2023/LCĐKNCT ngày 21-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Minh T, sinh năm 2002 tại Bình Phước; Căn cước công dân số: 0702020114XX; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Khu phố N, phường

X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Nguyễn Thị Ánh T; tiền sự: Không; tiền án: Không; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 156/2023/LCĐKNCT ngày 21-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

3. Đoàn Văn Th, sinh năm 1988 tại Quảng Bình; Căn cước công dân số: 0440880113XX; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ tên Lý Ngọc V và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 157/2023/LCĐKNCT ngày 21-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

4. Đoàn Văn Tr, sinh năm 1986 tại Quảng Bình; Căn cước công dân số: 0440860117XX; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ tên Đinh Thị B và có 03 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 158/2023/LCĐKNCT ngày 21-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn L không có kháng cáo và không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào lúc 12 giờ 25 phút ngày 06-4-2022, tại Trại gà “S”, thuộc ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (do ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1964, cư trú tại phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai làm chủ); Công an xã X kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn N, Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn L, Đoàn Văn Tr và Đoàn Văn Th, đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài “Cào tổ”, thắng thua bằng tiền. Quá trình điều tra xác định:

- Khoảng 10 giờ ngày 06/4/2022, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn L và Nguyễn Minh T là những công nhân làm tại Trại gà “S”, N gợi ý và các bị cáo đồng ý cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Cào tố”, được thua bằng tiền. N, L và T, sử dụng 02 bộ bài tây đã có sẵn tại đây, cùng nhau đánh bạc trong khuôn viên nhà bếp của trại gà. Quá trình đánh bạc, lần lượt có Đoàn Văn Th và Đoàn Văn Tr, cũng vào tham gia đánh bạc chung. Đến khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày, Công an xã X phát hiện và bắt quả tang.

- Hình thức đánh bạc như sau: Người chơi sử dụng bộ bài tây 52 lá để chơi, mỗi tụ được chia 3 lá bài theo chiều kim đồng hồ, các lá bài còn dư thì đặt úp giữa chiếu bạc. Ban đầu, trước khi chia bài các tụ đặt trước từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng gọi là tiền đường, sau khi chia bài xong các tụ xem bài của mình và lựa chọn tố, theo hoặc úp bài. Trong đó: “Tố”, tức người chơi có quyền cược thêm tiền tụ của mình sẽ thắng ván bài đang chơi, với qui định mức tiền tố từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. “Theo”, tức người chơi phải bỏ ra số tiền như người trước đã tố; Úp bài nhận thua, tức bỏ đi ván bài đang chơi và người chơi bị mất đi số tiền đã cược trước đó. Sau khi tố xong những tụ bài tham gia tố đến hết lượt thì mở bài đối chiếu tính kết quả thắng thua. Cách tính thắng thua dựa vào điểm và hình thức của bài, cách tính điểm như sau: Các lá bài “2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10” thì có số điểm tương ứng số của lá bài đó, các lá bài “J, Q, K” tương ứng 10 điểm; lá bài A (còn gọi là lá xì hay lá át) tính 1 điểm. Điểm bài là tổng điểm các lá bài cộng lại trừ đi hàng chục, về hình thức bài có các trường hợp sau 03 lá bài cùng quân bài gọi là ba cào, 03 lá bài liên tiếp tạo thành sảnh gọi là liêng, 03 lá bài bất kỳ là các quân bài J, Q, K gọi là 03 tiên. Đối chiếu tính thắng thua như sau: Lớn nhất là ba cào, rồi đến liêng, đến ba tiên, đến 09 điểm và nhỏ dần đến 0 điểm. Hai bài cùng ba cào thì 3 A lớn nhất, nhỏ nhất 03 lá 2, cùng liêng thì Q,K,A lớn nhất nhỏ nhất là A,2,3, cùng 03 tiên cùng điểm thì có đôi lớn hơn, rồi tính đến quân bài cao. Hình thức đánh bài cào tố không phân biệt nhà cái mà các tụ bài trực tiếp tính thắng thua chung với nhau, mỗi ván chỉ có 01 tụ thắng hết số tiền các tụ khác. Trung bình mỗi ván bài diễn ra trong thời gian từ 03 đến 05 phút.

- Nguyễn Văn N sử dụng số tiền 500.000 đồng, để đánh bạc. Kết quả N thắng số tiền 100.000 đồng.

- Nguyễn Văn L mang theo số tiền 5.440.000 đồng và sử dụng số tiền 1.210.000 đồng, để đánh bạc; tuy nhiên, L chỉ lấy ra trước số tiền 440.000 đồng, để đánh bạc. Kết quả L thắng được số tiền 210.000 đồng.

- Nguyễn Minh T mang theo số tiền 7.000.000 đồng và sử dụng số tiền 2.400.000 đồng, để đánh bạc; tuy nhiên, T chỉ lấy ra trước số tiền 400.000 đồng, để đánh bạc. Kết quả, T thua số tiền 170.000 đồng.

- Đoàn Văn Th mang theo số tiền 18.300.000 đồng và sử dụng số tiền 1.300.000 đồng, để đánh bạc. Kết quả Th hòa.

- Đoàn Văn Tr mang theo số tiền 10.500.000 đồng và sử dụng số tiền 1.500.000 đồng, để đánh bạc; tuy nhiên, Tr chỉ lấy ra trước số tiền 500.000 đồng, để đánh bạc. Kết quả Tr thua số tiền 140.000 đồng.

- Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là **6.910.000 đồng**.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2023/HS-ST ngày 09-6-2023 của Tòa án nhân dân huyện X, đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn N, Nguyễn Minh T, Đoàn Văn Th và Đoàn Văn Tr phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L: 01 (một) năm tù. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng.

- Xử phạt 08 (tám) tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Văn N và phạt bổ sung 10.000.000 đồng; 06 (sáu) tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Minh T; 04 (bốn) tháng tù đối với các bị cáo Đoàn Văn Th và Đoàn Văn Tr.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Minh T, Đoàn Văn Th và Đoàn Văn Tr kháng cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt và không bị xử phạt tù giam.

4. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Minh T, Đoàn Văn Th và Đoàn Văn Tr theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Các bị cáo có tình tiết mới tại cấp phúc thẩm, đề nghị Hội đồng

xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, quyết định hình phạt khác không phải là hình phạt tù đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Minh T, Đoàn Văn Th và Đoàn Văn Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu; cùng với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Minh T, Đoàn Văn Th và Đoàn Văn Tr thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo Th và Tr là lao động chính trong gia đình. Áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Các bị cáo cung cấp đơn, được chính quyền địa phương xác nhận, thể hiện các bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật, có hoàn cảnh rất khó khăn, phải nuôi dưỡng người thân phụ thuộc. Áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.3. Về hình phạt:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội đồng phạm giản đơn, hành vi bộc phát nhất thời và số tiền tham gia đánh bạc không nhiều. Cùng với tình tiết mới tại cấp phúc thẩm nêu trên, việc xử phạt tù đối với các bị cáo là quá nghiêm khắc và không cần thiết. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, chuyển phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục và thu ngân sách Nhà nước. Do áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo có kháng cáo được chấp nhận, nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Minh T, Đoàn Văn Th và Đoàn Văn Tr;

Sửa một phần về hình phạt do khách quan, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2023/HS-ST ngày 09-6-2023 của Tòa án nhân dân huyện X.

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt tiền các bị cáo sau đây về tội “Đánh bạc”, sung vào công quỹ Nhà nước;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Th phải nộp 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Tr phải nộp 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

2. Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Minh T, Đoàn Văn Th và Đoàn Văn Tr không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn L, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ

thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (4);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện X (4);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện X;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện X;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện X;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện X;
- Phòng Hồ sơ - Công an các tỉnh Đồng Nai và Phú Yên (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thành